ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ KIÊN THỌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:127 /BC-UBND	*Kiên Thọ, ngày 15 tháng 4 năm 2026*

BÁO CÁO

Đánh giá sơ kết 01 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới của UBND xã Kiên Thọ.

Thực hiện Công văn số 6381/UBND-TDNC ngày 13/4/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc xây dựng Báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 66 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. UBND xã Kiên Thọ xây dựng báo cáo kết quả 01 năm thực hiện cụ thể như sau:

I. Kết quả đạt được trong việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW.

1. Về công tác đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật.

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển đất nước trong giai đoạn mới, cùng với Kế hoạch số 280-KH/TU ngày 19/6/2025 của Tỉnh ủy, Đảng ủy xã Kiên Thọ đã ban hành Kế hoạch số 13-KH/ĐU ngày 30/9/2025 triển khai thực hiện nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương; UBND xã ban hành Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 20/01/2025; Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 06/4/2026 về việc thực hiện Kế hoạch của Đảng ủy xã triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Kế hoạch được xây dựng với mục đích tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, thông qua việc triển khai Nghị quyết, góp phần kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, hoàn thiện hệ thống pháp luật và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; xây dựng xã hội kỷ cương, dân chủ, công bằng, văn minh.

Đảng ủy xã yêu cầu các Đảng bộ, Chi bộ, các ban, ngành, đoàn thể, MTTQ xã và toàn thể cán bộ, đảng viên thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nội dung kế hoạch đã đề ra. UBND xã có trách nhiệm chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện, thường

xuyên kiểm tra, đôn đốc, báo cáo kết quả theo quy định. Việc triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW không chỉ là nhiệm vụ chính trị quan trọng, mà còn là cơ hội để nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền địa phương, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững và toàn diện trong thời kỳ mới.

Xác định công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong việc quản lý nhà nước của HĐND, UBND; tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, phân công rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân trong việc nghiên cứu, soạn thảo, trình văn bản; quán triệt, làm rõ trách nhiệm đối với đơn vị, cá nhân để xảy ra tình trạng chậm tiến độ và không bảo đảm chất lượng văn bản.

- Sau khi Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật được ban hành và có hiệu lực thi hành (từ ngày 01/4/2025); UBND xã đã ban hành các văn bản triển khai thi hành.

- Công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo theo quy định của pháp luật, việc tiếp nhận hồ sơ thẩm định được thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định hiện hành tại thời điểm thẩm định, chất lượng thẩm định ngày càng được nâng cao, góp phần bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và khả thi của văn bản sau khi được ban hành.

- Quá trình tham mưu xây dựng, ban hành văn bản QPPL, các cơ quan, đơn vị cơ bản đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục ban hành văn bản QPPL; công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL của xã được thực hiện tốt, chất lượng văn bản ngày càng được nâng cao; đảm bảo các yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp của văn bản, phù hợp với các quy định của cơ quan nhà nước cấp trên…

- Công tác kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản QPPL được thực hiện thường xuyên theo quy định nhằm kịp thời tham mưu xử lý khi phát hiện các văn bản chồng chéo, đối tượng điều chỉnh của văn bản không còn hoặc văn bản không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội nhằm hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL tại địa phương.

- Việc tham gia góp ý, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản pháp luật bảo đảm cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy nhà nước theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Tổ chức hoạt động xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của các ngành, các cấp; thực hiện nhiệm vụ xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, kịp thời, khả thi gắn với việc tổ chức thi hành luật và sơ

kết, tổng kết, đánh giá tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật; chủ động kiểm tra, rà soá các quy định của pháp luật để phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp nhằm hoàn thiện pháp luật.

- Số hội nghị, hội thảo để triển khai, quán triệt: Đảng ủy xã đã tổ chức Hội nghị trực tuyến với Trung ương và kết nối điểm cầu từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở tham dự quán triệt Nghị quyết số 66-NQ/TW; ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW trên địa bàn xã; chỉ đạo tham mưu xây dựng Kế hoạch của UBND xã thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Chính phủ kèm theo Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ.

- Phổ biến, triển khai thực hiện kế hoạch: Thường xuyên lồng ghép triển khai sâu rộng Kế hoạch thông qua các buổi họp UBND xã, các Chi bộ, họp thôn và các buổi giao ban của UBND xã.

- Về đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực để phát triển

- *Về đăng ký xây dựng văn bản QPPL:* từ ngày 01/7/2025 đến ngày 10/4/2026, không có Quyết định lập đề nghị trình cấp có thẩm quyền cho ý kiến theo đúng quy trình của Luật ban hành VBQPP và các Nghị định hướng dẫn.

Đối với Nghị quyết và Quyết định QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND và UBND xã: Xã chủ động trong công tác chỉ đạo, điều hành và tham mưu thực hiện, HĐND, UBND xã thường xuyên chỉ đạo các cơ quan đơn vị trên địa bàn xã rà soát các VBQPPLvà căn cứ tình hình thực tiễn quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị để lập và gửi Văn phòng HĐND và UBND xã thẩm định, thẩm tra đề nghị ban hành Nghị quyết, Quyết định QPPL, trìnhThường trực HĐND và UBND xã quyết định. Các đề nghị xây dựng Quyết định QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND xã đều nêu rõ tên gọi, sự cần thiết ban hành, đối tượng, phạm vi điều chỉnh, nội dung chính của quyết định, dự kiến thời gian ban hành, cơ quan chủ trì soạn thảo. Đối với quyết định quy định những vấn đề được giao quy định chi tiết, cơ quan đề xuất đã rà soát VBQPPL do cơ quan nhà nước Trung ương và nghị quyết của HĐND cùng cấp để xác định rõ nội dung, phạm vi giao quy định cụ thể. Ngoài ra, UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chủ động, thường xuyên rà soát các VBQPPL để kịp tham mưu ban hành văn bản quy định chi tiết và tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, bật cập tham mưu UBND xã kiến nghị cơ quan cấp trên sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới cho phù hợp.

Nhìn chung, công tác lập đăng ký xây dựng văn bản QPPL trên địa bàn xã thực hiện tốt (bao gồm cả Nghị quyết của HĐND xã, Quyết định của UBND xã, Quyết định của Chủ tịch UBND xã) đã cụ thể hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Trung ương.

- *Về xây dựng, ban hành văn bản QPPL:*

+ Kết quả công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL (bao gồm cả việc triển khai Nghị quyết số 226/2025/QH15): Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm

pháp luật ngày 19/02/2025 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/4/2025) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2025), Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/4/2025) và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ (có hiệu lực từ ngày 01/7/2025) đã thể chế đầy đủ, kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, nhất là chủ trương đổi mới tư duy, đổi mới quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh gọn hệ thống chính trị và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp. Đồng thời, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch, khả thi, dễ tiếp cận, hiệu lực, hiệu quả, dễ áp dụng trên thực tế, khơi dậy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước nói chung và của xã nói riêng; Căn cứ Quyết định số 1574/QĐ- TTg ngày 21/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. UBND xã đã tổ chức triển khai thực hiện

+ Kết quả công tác thẩm định văn bản QPPL: Tính từ ngày 01/7/2025 đến ngày 10/4/2026, Văn phòng HĐND và UBND xã chưa thẩm định văn bản QPPL nào.

2. Về công tác tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

2.1 Công tác rà soát, kiểm tra văn bản QPPL

Công tác kiểm tra, xử lý văn bản; rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn xã Kiên Thọ luôn được Đảng ủy, HĐND, UBND xã quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện theo đúng quy trình luật định, đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Thông qua công tác kiểm tra, xử lý văn bản; rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL đã kịp thời phát hiện những văn bản không phù hợp hoặc có dấu hiệu trái pháp luật để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý, kịp thời phát hiện những văn bản QPPL hết hiệu lực thi hành, nội dung văn bảnkhông phù hợp với văn bản pháp luật cấp trên và tình hình thực tế tại địa phương hoặc có sự chồng chéo, mâu thuẫn với các văn bản QPPL do xã ban hành. Chất lượng ban hành các văn bản do HĐND và UBND xã ban hành ngày càng được nâng cao cả về hình thức và nội dung; hạn chế được tình trạng vi phạm thẩm quyền ban hành hoặc văn bản có nội dung trái với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên; hình thức ban hành văn bản phù hợp với các quyđịnh của pháp luật hiện hành; nội dung các văn bản đã điều chỉnh một cách cơ bản các mối quan hệ xã hội, phần nào đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực ở địa phương, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn xã.

- Về công tác rà soát văn bản QPPL.

+ Số lượng các đợt rà soát văn bản QPPL: 0 đợt

+ Số lượng văn bản QPPL được rà soát và kết quả rà soát: 0

- Về công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL: 0

+ Số lượng các đợt kiểm tra văn bản QPPL: không

+ Số lượng văn bản QPPL được kiểm tra và kết quả kiểm tra: không văn bản.

2.2 Về công tác tổ chức thi hành pháp luật

UBND xã đã ban hành các Kế hoạch và tổ chức triển khai tổ chức thực hiện gồm:

Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 24/02/2026 về việc theo giỏi thi hành pháp luật năm 2026 trên địa bàn xã.

Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 27/02/2026 về việc tuyên truyền, phổ biến các luật mới có hiệu lực năm 2026 và năm 2027.

Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 27/02/2026 về việc triển khai chương trình hành động quốc gia Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030.

Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 06/02/2026 về việc tuyên truyền phổ biến Luật bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 20/3/2026 về việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2026.

UBND xã đã tổ chức triển khai sâu rộng tới thủ trưởng, cán bộ các cơ quan, đơn vị, cán bộ chủ chốt và công chức chuyên môn trên địa bàn xã, đã tổ chức lồng ghép thông qua các hội nghị. Quá trình triển khai thi hành Luật Ban hành VBQPPL, UBND xã luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, HĐND xã; sự quan tâm hướng dẫn, chỉ đạo, phối hợp của các cấp sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên các cấp trong toàn hệ thống chính trị; sự nỗ lực của công chức làm công tác xây dựng pháp luật từ tỉnh đến cơ sở, trong đó có sự đóng góp quan trọng của chuyên viên Tư pháp với tư cách là tham mưu giúp chính quyền trong việc triển khai thi hành Luật Ban hành VBQPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Mặt trận và các tổ chức thành viên đã phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, nhất là trong việc nghiên cứu, đánh giá nhu cầu, hoạch định chính sách, hoàn thiện hệ thống pháp luật ở địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước bằng pháp luật. Các cơ quan, đơn vị đã có sự phối hợp chặt chẽ trong việc tham mưu UBND ban hành hoặc trình HĐND xã ban hành các VBQPPL tuân thủ nghiêm túc quy định của Luật Ban hành VBQPPL.

+ Nâng cao nhận thức và kiến thức pháp lý quốc tế: đã nhận thức được rõ hơn về tầm quan trọng của các điều ước quốc tế và có sự hiểu biết sâu sắc hơn về nội dung, nghĩa vụ liên quan.

+ Cải thiện kỹ năng thực thi pháp luật quốc tế: Năng lực phân tích, dự báo tác động và đề xuất giải pháp để thực thi các cam kết quốc tế của cán bộ công chức đã được nâng cao đáng kể.

+ Tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành: Việc xây dựng và vận hành hiệu quả các cơ chế phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, tổ chức liên quan giúp đảm bảo tính thống nhất trong việc thực hiện pháp luật quốc tế.

3. Về công tác nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

Công tác tổ chức thực hiện quy định của Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật: được phổ biến sâu rộng tới các cơ quan, đơn vị, cán bộ công chức trên địa bàn xã nắm được.

Nguồn nhân lực trong hệ thống pháp lý là nhân tố chiến lược bảo đảm cho sự phát triển ổn định và bền vững của thể chế quốc gia. Trong bối cảnh đất nước đang bước vào giai đoạn phát triển mới với nhiều thách thức và yêu cầu cao về cải cách thể chế, việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ pháp luật trở thành đòi hỏi cấp thiết, mang tính quyết định đến hiệu lực và hiệu quả của cả hệ thống pháp luật.

Nhìn chung, hiện nay nguồn nhân lực pháp lý ở địa phương về cơ bản đã có sự phát triển về cả số lượng và chất lượng. Về chất lượng, nhiều cán bộ, chuyên gia pháp lý có trình độ chuyên môn cao, được đào tạo bài bản, có khả năng tham gia xây dựng, thẩm định và thi hành các văn bản pháp luật quan trọng. Đội ngũ cán bộ pháp lý bao gồm những người làm công tác xây dựng, thẩm định, thi hành và kiểm tra pháp luật ngày càng đông đảo, góp phần quan trọng vào hoạt động quản lý nhà nước và bảo đảm pháp quyền. Xã đã phối hợp tổ chức các buổi tập huấn trực tiếp, trực tuyến cho công chức tư pháp để nâng cao nghiệp vụ giải quyết công việc.

4. Về công tác tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Trong bối cảnh chuyển đổi số ngày càng mạnh mẽ, trí tuệ nhân tạo đang trở thành một công cụ hỗ trợ đắc lực trong lĩnh vực tư vấn pháp lý và truyền thông pháp luật. Bởi vì, công cụ này có khả năng truy xuất, phân tích và tổng hợp vănbản pháp luật, hồ sơ vụ việc và án lệ với tốc độ cao, từ đó hỗ trợ luật sư và chuyên viên pháp lý trong việc tra cứu, dự đoán rủi ro, soạn thảo văn bản và đưa ra khuyến nghị ban đầu cũng như giúp tự động hóa việc xây dựng nội dung, tạo vi deo, hỏi đáp pháp luật và phân tích dữ liệu người dùng, gợi ý thông tin pháp lý phù hợp cho các nhóm đối tượng cụ thể, từ thanh niên, người lao động cho đến doanh nghiệp.

- Luôn ưu tiên nguồn lực xây dựng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin ,cơ sở dữ liệu lớn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm "đúng, đủ, sạch, sống", liên thông, dễ khai thác, dễ sử dụng, an toàn thông tin và bí mật nhà nước.

- Luôn bố trí kịp thời, đủ kinh phí để xây dựng, triển khai những Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào "học tập số".Thúc đẩy doanh nghiệp công nghệ số phát triển, cung cấp các dịch vụ, tiện ích số trong lĩnh vực pháp luật.

- Áp dụng các cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đối với hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

- Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật

Hiện đã có chính sách hỗ trợ động viên trực tiếp cho những người tham gia công tác xây dựng pháp luật và một số hoạt động thi hành pháp luật hỗ trợ cho việc xây dựng pháp luật, phần nào tạo động lực và thu hút nguồn nhân lực cho lĩnh vực này.

II. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW và nguyên nhân.

- Khó khăn, vướng mắc:

+ Thể chế và pháp luật: Việc xây dựng và thực thi pháp luật vẫn đối mặt với nhiều thách thức, cần có sự hoàn thiện thể chế, tạo môi trường thuận lợi.

+ Nguồn lực và nhân lực: Phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao, đặc biệt là trong lĩnh vực khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, vẫn là một bài toán khó.

+ Ứng dụng khoa học công nghệ: Còn tồn tại khoảng cách trong việc ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo vào sản xuất và đời sống, đòi hỏi các giải pháp đồng bộ và quyết liệt hơn.

+ Hạ tầng: Việc xây dựng và phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông, đặc biệt là mạng băng thông rộng tốc độ cao, cần được thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và kỷ nguyên mới.

- Nguyên nhân:

+ Tính chất phức tạp: Việc xây dựng và thực thi pháp luật, đặc biệt là các quy định mới và mang tính đột phá, đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ và đồng bộ giữa các cấp, các ngành.

+ Sự chậm trễ trong cải cách: Có thể còn những chậm trễ trong quá trình cải cách thể chế, thủ tục hành chính, dẫn đến việc chưa phát huy hết hiệu quả của các chủ trương, chính sách.

+ Nguồn lực hạn chế: Thiếu hụt về nguồn lực đầu tư, nhân lực chất lượng cao trong một số lĩnh vực trọng điểm có thể ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các nhiệm vụ đề ra.

III. Các đề xuất và kiến nghị

Để nâng cao chất lượng công tác xây dựng và thực thi pháp luật, các giải pháp đột phá, UBND xã Kiên Thọ đề xuất một số nội dung sau:

- Về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ pháp chế cấp xã:

+ Đề nghị Sở Tư pháp tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu về kỹ năng xây dựng, soạn thảo và rà soát văn bản quy phạm pháp luật ở cấp xã; Kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho cán bộ không chuyên trách và tổ hòa giải.

+ Cung cấp tài liệu, sổ tay pháp luật phục vụ cán bộ làm công tác pháp chế, tư pháp - hộ tịch.

- Về kinh phí và trang thiết bị phục vụ công tác pháp luật: Đề nghị cấp trên bố trí kinh phí hàng năm ổn định cho các hoạt động tổ chức các buổi tuyên truyền, phổ biến pháp luật trực tiếp đến người dân; In ấn tài liệu pháp luật, tờ rơi, pano, áp phích tuyên truyền pháp luật tại các điểm dân cư…

- Về ứng dụng công nghệ thông tin trong thi hành pháp luật: Cung cấp phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ pháp lý để nâng cao hiệu quả công tác lưu trữ, tra cứu và giải quyết thủ tục hành chính.

- Về phối hợp giữa các ngành, đoàn thể: Đề nghị tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh trong công tác tuyên truyền, giám sát việc chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên vàn gười dân.

Trên đây là báo cáo đánh giá sơ kết 01 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới của UBND xã Kiên Thọ./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp (Báo cáo);
- TTr HĐND xã (Báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Trưởng các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VP.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ KIÊN THỌ T. THANH HÓA

Lê Văn Dũng